

Số: ~~39~~ /2013/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 08 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 101/TTr-CAT-PV28 ngày 24/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Trâm

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ công an-V28;
- Cục KTVB, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, TTTH-CB, phòng NC-NgV;
- Lưu: VT, h05, congan 26/9.

45K

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường,
thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn
“An toàn về an ninh, trật tự” trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2013/QĐ-UBND
ngày 08 /10 /2013 của UBND tỉnh)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” (ANTT) trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

1. Khu dân cư, xã, phường, thị trấn;
2. Cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường;
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét duyệt, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Việc xét duyệt, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”, được thực hiện mỗi năm một lần và chỉ áp dụng đối với những trường hợp có đăng ký phần đất đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”;
2. Việc xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” phải đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ và đúng quy định.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4: Các tiêu chí để công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết, khu dân cư có Bản đăng ký phần đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và 100% hộ gia đình trên địa bàn ký cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT”; 100% hộ gia đình đăng ký phần đấu đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” (trong đó có 70% hộ gia đình trở lên được công nhận “Gia đình văn hóa”); có 80% hộ gia đình trở lên tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới (Đối với khu dân cư thuộc các xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới);

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng được mô hình tự quản về ANTT ở khu dân cư, phong trào quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và giữ gìn ANTT thôn, ấp, khu vực biên giới.

3. Không để xảy ra các hoạt động sau:

- Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc;
- Phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng;
- Móc nối, vượt biên, xâm nhập trái phép, vi phạm quy chế biên giới;
- Tuyên truyền, phát triển đạo trái pháp luật, gây rối ANTT;
- Mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.

4. Thực hiện các hoạt động phòng ngừa các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác, bao gồm:

- Kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác so với năm trước;
- Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của khu dân cư phạm tội nghiêm trọng trở lên; trường hợp xảy ra tội phạm được phát hiện phải báo cáo ngay cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời;
- Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng;
- Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của khu dân cư gây ra ở cộng đồng;

- Lực lượng Công an viên, Bảo vệ dân phố hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có công an viên, bảo vệ dân phố bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Điều 5: Các tiêu chí để công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, Đảng ủy có Nghị quyết, UBND xã, phường, thị trấn có Kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT; có bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Đạt các tiêu chí quy định tại các điểm a, b, c, d Điều 4 Quy định này.

3. Hàng năm, Công an xã, phường, thị trấn; Bảo vệ dân phố phải đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

4. Có 70% số khu dân cư trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

Điều 6: Các tiêu chí để công nhận cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết (Đối với nơi có tổ chức Đảng) người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp có Kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT; có Bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có Quy chế bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, phòng, chống cháy nổ và 100% cán bộ, công nhân viên ký cam kết giao ước thi đua thực hiện tốt các nội dung, quy chế và xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có kế hoạch phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Công an trong công tác bảo đảm ANTT, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; có mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ ANTT; các cơ quan, doanh nghiệp trên khu vực biên giới tích cực tham gia “Phong trào quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên giới, mốc quốc giới và giữ gìn ANTT thôn, ấp, khu vực biên giới”.

3. Không để xảy ra các hoạt động khiếu kiện đông người, đình công trái pháp luật; mất trộm tài sản có giá trị lớn, để lộ, lọt công nghệ, bí mật nhà nước; cháy, nổ, tai nạn lao động nghiêm trọng; không có cán bộ, công nhân viên phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội; không có cán bộ, công nhân viên chức, người lao động của cơ quan, doanh nghiệp vượt biên giới trái phép, vi phạm quy chế biên giới.

4. Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách, vững mạnh, hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Có 70 số đầu mỗi trực thuộc (Phòng, ban, tổ, đội, nông trường...) trở lên đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

6. Được công nhận là cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo quy định của Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh.

Điều 7: Các tiêu chí để công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết (Đối với những nơi có tổ chức ảng) Ban Giám hiệu (Ban giám đốc) nhà trường có Kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT; có Bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có Quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học phòng, chống cháy nổ và 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học từ cấp trung học cơ sở trở lên ký cam kết thực hiện các nội quy, quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” gắn với các phong trào thi đua trong ngành giáo dục của tỉnh.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương và gia đình người học (nếu người học là học sinh phổ thông) trong công tác bảo đảm ANTT trường học và quản lý giáo dục người học. Có mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ ANTT trong nhà trường, ký túc xá và nhà trọ.

3. Không để xảy ra các hoạt động gây rối, biểu tình, lập các hội, nhóm, tuyên truyền phát triển đạo, khiêu khích và tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật; không để xảy ra tội phạm và bạo lực học đường; không có cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội; không để xảy ra cháy nổ, tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng.

4. Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách, trong sạch, vững mạnh, phân loại thi đua hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” trở lên không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Có 70% số đầu mỗi trực thuộc (Khoa, phòng, tổ, bộ môn...) trở lên đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

Điều 8: Phân loại, mốc thời gian đánh giá phân loại mức độ đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. Căn cứ vào mức độ đạt các chỉ tiêu “An toàn về ANTT” của các chủ thể quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy định này để chia thành hai loại: Đạt và chưa đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”, cụ thể là:

a) Các khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt các tiêu chí quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy định này thì được công nhận: Đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

b) Các khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường chưa đạt các tiêu chí quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy định này thì: Chưa đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Mốc thời gian đánh giá phân loại thực hiện theo quy định sau:

a) Đối với khu dân cư: Mốc thời gian từ ngày 31 tháng 10 năm trước đến ngày 31 tháng 10 năm sau.

b) Đối với xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp: Mốc thời gian tính từ ngày 30 tháng 11 năm trước đến ngày 30 tháng 11 năm sau.

c) Đối với nhà trường: Mốc thời gian tính từ tổng kết năm học trước đến tổng kết năm học sau.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

a) Trình tự, thủ tục đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”:

- Hàng năm, Trưởng các Khu dân cư chủ trì cuộc họp cùng Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện các tổ chức đoàn thể, quân chủng và cán bộ Đội công tác địa bàn của các Đồn Biên phòng, Công an viên (Ở địa bàn chưa bố trí tổ chức công an chính quy), Cảnh sát khu vực, Bảo vệ dân phố (Ở địa bàn thị xã) để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn thành các thủ tục hồ sơ gửi về Thường trực Ban Tổ chức thực hiện phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc xã, phường, thị trấn;

- Thường trực Ban Tổ chức thực hiện phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận và báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND cùng cấp xét duyệt, công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; đồng thời, kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn tất hồ sơ thủ tục gửi Thường trực Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm và xây dựng thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc huyện, thị xã;

- Thường trực Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc huyện, thị xã có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND cùng cấp xét duyệt, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”;

- Người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường chủ trì cuộc họp gồm đại diện cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể và đại diện cơ quan có thẩm

quyền quản lý để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và hoàn thành các thủ tục hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền (Qua thường trực Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc cùng cấp) xét duyệt, công nhận.

b) Hồ sơ đề nghị xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” (theo mẫu đính kèm Quyết định này) bao gồm:

- Tờ trình của Khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường;

- Báo cáo kết quả xây dựng của khu dân cư, có chữ ký của Trưởng khu dân cư; báo cáo kết quả xây dựng của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường có chữ ký, đóng dấu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đề nghị;

- Bản đăng ký phân đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” theo mẫu quy định;

- Biên bản cuộc họp của cơ quan, đơn vị trình, đề nghị công nhận và các tài liệu khác có liên quan (Nếu có).

c) Kết quả công nhận Khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” là kết quả phân loại, đề nghị xét khen thưởng hàng năm về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; đồng thời, là căn cứ để xét, công nhận các danh hiệu khác có liên quan đến tiêu chuẩn về ANTT. Vì vậy, hàng năm cấp có thẩm quyền không cấp giấy chứng nhận, mà chỉ ký quyết định công nhận các khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”, kèm theo danh sách các đơn vị đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” theo mẫu quy định.

Điều 9: Thẩm quyền xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”

1. UBND xã, phường, thị trấn xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các khu dân cư, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

2. UBND huyện, thị xã xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan cấp tỉnh đóng trên địa bàn huyện, theo sự phân công, phân cấp.

3. UBND tỉnh xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” cho các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, theo sự phân công, phân cấp.

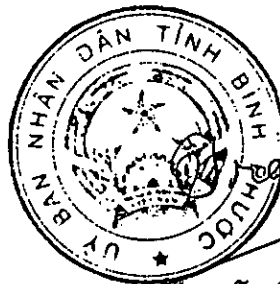
CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10: Căn cứ Quy định này, UBND các huyện, thị xã có thể điều chỉnh, bổ sung tiêu chí quy định mức đạt của các tiêu chí hoặc lượng hóa bằng thang điểm cho mỗi tiêu chí để phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, nhưng không được thiếu các tiêu chí tại Quy định này.

Điều 11: Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức thực hiện phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc các cấp có trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp chỉ đạo việc xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 12: Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị phản ánh về Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tỉnh (qua Công an tỉnh – Phòng PV11, PV28) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH *[chữ ký]*



Nguyễn Văn Trâm

XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN.....
THÔN, ÁP, KHU PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ PHẢN ĐẦU
ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ “AN NINH TRẬT TỰ”

Kính gửi:.....

Thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”.

Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” ban hành kèm theo Quyết định số: /2013/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua tuyên truyền, vận động sâu rộng trong quần chúng nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. Khu dân cư (thôn, ấp, khu phố).....tự nguyện đăng ký và quyết tâm phấn đấu xây dựng thực hiện tốt nội dung đã đăng ký kể từ ngày tháng.....nămđến ngày.....tháng.....năm..... để được chính quyền địa phương công nhận thôn, ấp, khu phố đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”./.

....., ngày tháng năm 201....
TRƯỞNG THÔN, ÁP, KHU PHỐ
(ký , ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Lập thành 02 bản (01 bản gửi Ban tổ chức thực hiện phòng chống tội phạm và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ xã, phường, thị trấn để theo dõi; 01 bản lưu tại Ban điều hành thôn, ấp, khu phố).

**BẢN ĐĂNG KÝ PHẢN ĐẦU
ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ “AN NINH TRẬT TỰ”**

Kính gửi:.....

Thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”.

Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” ban hành kèm theo Quyết định số: /2013/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua quá trình triển khai quán triệt, tuyên truyền, vận động sâu rộng trong cán bộ, Công nhân viên chức, người lao động và quần chúng nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. Xã (phường, thị trấn).....gồm cóthôn, ấp, khu phố tự nguyện đăng ký và quyết tâm phấn đấu xây dựng thực hiện tốt các nội dung quy định tại Thông tư 23/2012/TT-BCA kể từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm..... để được công nhận đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” năm...../.

....., ngày tháng năm 201....

CHỦ TỊCH

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Lập thành 02 bản (01 bản gửi Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã để theo dõi; 01 bản lưu).

BẢN ĐĂNG KÝ PHÂN ĐẦU
ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ “AN NINH TRẬT TỰ”

Kính gửi:.....

Thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”.

Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” ban hành kèm theo Quyết định số: /2013/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua quá trình triển khai, phổ biến, quán triệt về nội dung, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. Doanh nghiệp..... tự nguyện đăng ký và quyết tâm phấn đấu xây dựng thực hiện tốt các nội dung quy định tại Thông tư 23/2012/TT-BCA kể từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm..... để được công nhận đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” năm...../.

....., ngày tháng năm 201....

TM. DOANG NGHIỆP

GIÁM ĐỐC

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Lập thành 03 bản (01 bản gửi Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã; 01 bản gửi chính quyền địa phương; 01 bản lưu).

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ PHẦN ĐẦU
ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ “AN NINH TRẬT TỰ”**

Kính gửi:.....

Thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”.

Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” ban hành kèm theo Quyết định số: /2013/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua quá trình triển khai, phổ biến, quán triệt về nội dung, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng cơ quan đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. Tập thể đơn vị..... tự nguyện đăng ký và quyết tâm phần đầu xây dựng thực hiện tốt các nội dung quy định tại Thông tư 23/2012/TT-BCA kể từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm..... để được công nhận đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” năm...../.

....., ngày tháng năm 201....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: In sao 03 bản (01 bản gửi Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã; 01 bản gửi chính quyền địa phương; 01 bản lưu).

.....
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ PHẢN ĐÁU
ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ “AN NINH TRẬT TỰ”

Kính gửi:.....

Thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”.

Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” ban hành kèm theo Quyết định số: /2013/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua quá trình triển khai, phổ biến, quán triệt về nội dung, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. Trường..... tự nguyện đăng ký và quyết tâm phấn đấu xây dựng thực hiện tốt các nội dung quy định tại Thông tư 23/2012/TT-BCA kể từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm..... để được công nhận đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” năm...../.

....., ngày tháng năm 201....

HIỆU TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Lập thành 03 bản (01 bản gửi Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã để theo dõi; 01 bản gửi chính quyền địa phương; 01 bản lưu).

Số

/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;
- Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND, ngày.....tháng.....năm.....của UBND tỉnh Bình Phước về hướng dẫn ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về An ninh trật tự” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
- Xét đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện phòng chống tội phạm và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQtại Tờ trình số...../TTtr-BCD, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận.....khu dân cư (thôn, ấp) trên địa bàn đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh trật tự” năm.....(có danh sách kèm theo).

Điều 2: Văn phòng UBND, Ban tổ chức thực hiện phòng chống tội phạm và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ xã, phường, thị trấn; Trưởng Ban quản lý các khu dân cư (thôn, ấp); Hiệu trưởng các trường học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực Ban chỉ đạo huyện, thị xã;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: Văn phòng UBND.

CHỦ TỊCH

(ký tên, đóng dấu)

UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;
- Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND, ngày.....tháng.....năm.....của UBND tỉnh Bình Phước về hướng dẫn ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục xét và công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về An ninh trật tự” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
- Xét đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện phòng chống tội phạm và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQtại Tờ trình số...../TTr-BCĐ, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận.....khu dân cư (thôn, ấp), nhà trường trên địa bàn đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh trật tự” năm.....(có danh sách kèm theo).

Điều 2: Chánh Văn phòng UBND, Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện phòng chống tội phạm và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Hiệu trưởng các trường học; thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT-Văn phòng UBND.

CHỦ TỊCH

(ký tên, đóng dấu)